

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2020/HS- ST
Ngày 25 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Phạm Bá Hân**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Trịnh Đình Động**

Ông **Trần Quang Chử**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Hiền** – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Tú**- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/HSST ngày 31/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST- HS ngày 12/8/2020 đối với:

Bị cáo Bùi Trung T - Sinh năm 1959. Giới tính: Nam.

Sinh trú quán: Thôn D, xã Đ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 9/10.

Con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị N

Vợ: Phạm Thị H (Đã ly hôn năm 2018).

Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông **Vũ Văn K sinh năm 1963** (có mặt)

Trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Ngô Thị N sinh năm 1972** (có mặt)

2. Anh Bùi Văn C sinh năm 1985 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

1. Bà Vũ Thị T (vắng mặt)

2. Ông Bùi Xuân T (vắng mặt)

3. Bà Vũ Thị M (vắng mặt)

4. Bà Dương Thị P (vắng mặt)

5. Anh Bùi Đức T (vắng mặt)

6. Bà Giang Thị L (vắng mặt)

7. Ông Vũ Văn L (vắng mặt)

8. Anh Đỗ Văn H (vắng mặt)

9. Anh Vũ Văn A (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/3/2020, ông Vũ Văn K đi bộ đến nhà Bùi Trung T ở cùng thôn để đòi T số tiền 1.800.000 đồng mua tấm đan bê tông của ông K từ giữa năm 2018. Đến nơi thấy cửa cổng nhà T mở, còn cửa nhà đóng, nên ông K gọi “*Ông T ơi*” nhưng không thấy ai trả lời, ông K nói “*Thế mà không trả tiền tao à*” cũng không thấy ai trả lời nên ông K bực tức chửi gia đình T. Lúc này T đang ở trong nhà nghe thấy tiếng ông K chửi, nên cầm 01 chiếc điều cày bằng tre dài 77cm, đường kính 5cm mở cửa đi ra cổng thì ông K dùng tay phải nhặt $\frac{1}{2}$ viên gạch chỉ đỏ ở gần cổng ném T nhưng không trúng, rồi chạy ra phía ngoài cổng. Thấy vậy T bỏ điều cày xuống và dùng tay phải bê 01 chiếc xô nhựa màu đen cao 17 cm, đường kính miệng xô 26 cm bên trong chứa dầu máy thải để ở cổng quăng về phía ông K làm xô nhựa rơi xuống đất, dầu máy thải bắn dính vào người ông K, rồi T đi vào phía trước cửa nhà đứng, còn ông K đứng ở ngoài đường trước cổng nhà Thôn tiếp tục chửi T và dùng tay nhặt gạch ném về phía T đang đứng, nhưng không trúng mà trúng vào đèn hậu phía sau xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 34B3 – 363.73 của T đang dựng ở sân, làm đèn hậu xe mô tô bị vỡ. Thấy vậy T chạy vào trong nhà lấy 01 đoạn tuýp sắt dài 66cm, đường kính 2,5cm của T chạy ra chỗ ông K đang đứng, thì ông K bỏ chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã Đ. T cầm đoạn tuýp sắt đuổi theo ông K khoảng 20 mét thì đuổi kịp ông K, khi ông K quay lại chửi thì lúc này T đứng đối diện cách ông K khoảng 01 mét tay phải cầm đoạn tuýp sắt giơ lên vụt 01 nhát từ trên xuống trúng vào đầu ông K làm rách ra chảy máu vùng trán đỉnh phải; T tiếp tục tay phải cầm đoạn tuýp sắt giơ lên vụt 02 nhát từ trên xuống trúng vào cẳng chân trái ông K làm ông K bị thương ngã ra đường và

kêu “*Thôn ời tao gãy chân rồi*”. Thấy vậy anh Bùi Văn C là con trai T tay trái cầm 01 đoạn tuýp sắt dài 115cm, đường kính 02cm và tay phải cầm 01 đoạn tuýp sắt dài 59cm, đường kính 06cm chạy ra thấy ông K bị thương chảy máu đầu, nên can ngăn kéo T về nhà. Còn ông K bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Phố Nối cấp cứu, điều trị đến ngày 20/3/2020 ra viện. Ngày 12/3/2020 ông K có đơn đề nghị xử lý đối với T và anh C về hành vi đánh gây thương tích cho ông; Bùi Trung T có đơn trình đề nghị xử lý việc ông K đến gây rối và đập gạch làm nứt kính chắn gió phía trước xe ô tô tải nhãn hiệu Chiến Thắng biển số 34C – 140.19 và vỡ đèn xi nhan bên trái phía trước xe ô tô tải nhãn hiệu Huyn dai biển số 33H - 5177 của anh C để ở bãi đất trống và vỡ đèn phía sau xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 34B3 - 36373 của T để ở sân.

Ngày 12 và 25/3/2020 Bùi Trung T tự nguyện giao nộp 01 chiếc điều cày bằng tre dài 77cm, đường kính 05cm; 02 viên gạch chỉ đỏ (Trong đó: 01 viên kích thước (11 x 09 x 05)cm, 01 viên kích thước (06 x 09 x 05)cm; 01 chiếc xô nhựa màu đen có quai xách bằng sắt, bên trong có dính dung dịch màu đen; 03 mảnh nhựa màu đỏ (Trong đó: 01 mảnh kích thước (05 x 02)cm, 01 mảnh kích thước (4,7 x 1,5)cm và 01 mảnh kích thước (03 x 03)cm); 01 đoạn tuýp sắt bằng kim loại màu trắng dài 66cm, đường kính 2,5cm. Ngày 24/3/2020 anh Bùi Văn C tự nguyện giao nộp: 02 đoạn tuýp sắt bằng kim loại (Trong đó: 01 đoạn dài 59cm, đường kính 06cm và 01 đoạn dài 115cm, đường kính 02cm) và ngày 12/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý 01 chiếc áo sơ mi cộc tay kẻ tam màu tím có gắn mác màu cam, trên mác có ghi chữ SÀI ĐỒNG TEX màu đen, trên áo có các vết loang của ông Vũ Văn K mặc khi bị thương tích.

Tại bệnh án ngoại khoa chấn thương số 05511/20 ngày 10/3/2020 của Bệnh viện đa khoa Phố Nối đối với ông Vũ Văn K xác định: Vào viện hồi 15 giờ 31 phút ngày 10/3/2020. Chuẩn đoán: Gãy hở độ II 1/3 trên 2 xương cẳng chân trái; vết thương phần mềm vùng đầu do bị đánh. Điều trị: Cắt lọc, phẫu thuật và khâu vết thương; bột cố định đùi cẳng bàn chân trái rạch dọc; dùng thuốc theo y lệnh. Đến ngày 20/3/2020 ổn định ra viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/2020/TgT ngày 05/5/2020 của Trung tâm pháp y Sỡ y tế Hưng Yên đối với ông Vũ Văn K kết luận: 01 vết sẹo nhỏ dọc vùng trán đỉnh phải, gãy phức tạp 1/3 trên xương chày trái lệch trục nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12% (Mười hai phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích do tác động bởi vật tày cứng gây nên. Hiện tại vết thương cẳng chân trái chưa bộc lộ thăm khám được do còn bột bó bao quanh và vị trí xương gãy đang trong quá trình can xương nên chưa đánh giá được mức độ di biến chứng; các yếu tố này có thể làm thay đổi tỷ lệ % tổn hại sức khỏe.

Việc ông K tố cáo anh Bùi Văn C có hành vi đồ dầu lên người ông và dùng tuýp sắt gây thương tích cho ông, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng chưa đủ căn cứ, nên tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng vụ án:

02 viên gạch chỉ đỏ; 01 chiếc áo sơ mi cộc tay; 01 điều cày bằng tre; 01 chiếc xô nhựa màu đen; 03 mảnh nhựa màu đỏ; 03 tuýp sắt bằng kim loại có kích thước và đặc điểm như Lệnh nhập kho vật chứng số 23 ngày 12/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi, hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Ân Thi chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra Bùi Trung T đã đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả chi phí cấp cứu điều trị vết thương cho ông Vũ Văn K số tiền 90.000.000 đồng, ông K đã nhận đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T. Ngày 17/4/2020 Bùi Trung T và anh Bùi Văn C có đơn từ chối yêu cầu định giá tài sản bị thiệt hại đối với xe ô tô tải nhãn hiệu Chiến Thắng biển số 34C – 140.19, xe ô tô tải nhãn hiệu_Huyn dai biển số 33H – 5177, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 34B3 – 363.73 và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 32/QĐ- VKS ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Bùi Trung T về tội **Cố ý gây thương tích** theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trung T phạm tội **Cố ý gây thương tích**.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Trung T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Thôn cho UBND xã Đ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 viên gạch chỉ đỏ; 01 chiếc xô nhựa màu đen; 03 mảnh nhựa màu đỏ; 03 tuýp sắt bằng kim loại; 01 điều cày bằng tre; 01 chiếc áo sơ mi cộc tay.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2020).

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử **cho cải tạo tại địa phương vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, tuổi già, sức yếu.**

Ông K không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình của bị can, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/3/2020, tại cổng nhà Bùi Trung T ở thôn D, xã Đ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Thôn có hành vi dùng đoạn tuýp sắt dài 66cm, đường kính 2,5cm vụt ông Vũ Văn K 03 nhát (Trong đó 01 nhát vào đầu và 02 nhát vào cẳng chân trái), làm ông K bị thương phải đi cấp cứu điều trị. Hậu quả ông K bị tổn thương cơ thể do thương tích gây là 12%.

Do đó cáo trạng VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo Bùi Trung T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hiện nay việc giải quyết mâu thuẫn cá nhân bằng các hành vi bạo lực đang ngày càng phổ biến, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo lên tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh, kịp thời trước pháp luật là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã chủ động bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được UBND xã Đ xác nhận, bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, mặt khác bị hại cũng có lỗi một phần dẫn đến hành vi phạm tội của

bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng thêm 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo tuổi đã cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, từng làm công an viên của xã và có đóng góp trong phòng trào an ninh nông thôn, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng cho bị cáo hình phạt tù có điều kiện, để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[4] Về vật chứng :

01 đoạn tuýp sắt bằng kim loại màu trắng dài 66cm, đường kính 2,5cm là công cụ phạm tội nên cho tịch thu, tiêu hủy.

02 viên gạch chỉ đỏ; 01 chiếc xô nhựa màu đen; 03 mảnh nhựa màu đỏ; 01 điều cày bằng tre 01 đầu bị dập vỡ; 02 tuýp sắt bằng kim loại do anh Công giao nộp là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

01 chiếc áo sơ mi của ông Vũ Văn K mặc khi xảy ra vụ việc nhưng tại phiên tòa ông K không nhận lại nên cho tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra Bùi Trung T đã đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả chi phí cấp cứu điều trị vết thương cho ông Vũ Văn K số tiền 90.000.000 đồng, ông K đã nhận đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm, bà N là vợ ông K cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo và anh Bùi Văn C có đơn từ chối yêu cầu định giá tài sản bị thiệt hại đối với xe ô tô tải nhãn hiệu Chiến Thắng biển số 34C – 140.19, xe ô tô tải nhãn hiệu_Huyn dai biển số 33H – 5177, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 34B3 – 363.73 và không có yêu cầu đề nghị gì về những thiệt hại do ông K gây ra nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trung T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Trung T 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Thôn cho UBND xã Đ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người bị kết án vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Về vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 viên gạch chỉ đỏ; 01 chiếc xô nhựa màu đen; 03 mảnh nhựa màu đỏ; 03 tuýp sắt bằng kim loại; 01 điều cây bằng tre; 01 chiếc áo sơ mi cộc tay.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Miễn tiền án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, bà N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Ân Thi

- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên

- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ

- Lưu Hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Hân